

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**Môn : Ngữ văn 6****Năm học: 2022 – 2023***(Thời gian làm bài: 90 phút)***(Bộ sách Cánh Diều)**

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TN KQ	TL	TN KQ	TL	TN KQ	TL	TN KQ	T L	
1	Đọc hiểu	Thơ (lục bát)	3	0	5	0	0	2	0		60
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của em.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			15	5	25	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**Môn: NGỮ VĂN 6****Năm học : 2022-2023****(Thời gian làm bài: 90 phút)****(Bộ sách Cánh Diều)**

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Độc hiểu	Thơ (lục bát)	Nhận biết: - Nêu được ấn tượng chung về văn bản. - Nhận biết được số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ lục bát. - Nhận diện được các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ. - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm; các biện pháp tu từ ẩn dụ và hoán dụ. Thông hiểu: - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ. - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ. - Chỉ ra tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ. Vận dụng: - Trình bày được bài học về	3 TN	5TN	2TL	

			cách nghĩ và cách ứng xử được gọi ra từ văn bản. - Đánh giá được giá trị của các yếu tố vần, nhịp Nhận biết: - Nhận ra thể thơ của đoạn trích. - Nhận ra từ ghép và từ láy. Thông hiểu: - Xác định được đặc trưng của thể thơ lục bát: + Cách gieo vần + Cách ngắt nhịp - Xác định được biện pháp tu từ ẩn dụ. - Xác định được nội dung của đoạn trích. Vận dụng: - Trình bày được ý nghĩa của hình ảnh ẩn dụ. - Rút ra được tình cảm của bản thân sau khi đọc đoạn trích.				
2	Viết		Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.				1TL*
Tổng				3 TN	5TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20	40	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I

Môn : Ngữ văn 6

Năm học: 2022 – 2023

(Thời gian làm bài: 90 phút)

(Bộ sách Cánh Diều)

Phần I. Đọc – hiểu (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới bằng cách chọn đáp án đúng nhất (từ câu 1 đến câu 8/ mỗi câu 0,5 điểm).

(1) “*Thiên liêng hai tiếng gia đình
Nơi mọi người sống hết mình vì ta
Con cháu cha mẹ ông bà
Xung quanh tất cả đều là người thân*”

(2) *Cho ta cuộc sống tinh thần
Cho ta vật chất không cần nghĩ suy
Cha mẹ ta thật diệu kỳ
Yêu thương ta nhất từ khi lọt lòng*

(3) *Mẹ cho ta bú ẵm bồng
Cha nuôi ta lớn tính công thế nào
Như là biển rộng trời cao
Cha làm bệ phóng dẫn vào tương lai”*

(Hai tiếng gia đình- Nguyễn Đình Huân)

Câu 1. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ lục bát.
- B. Thơ sáu chữ
- C. Thơ tự do.
- D. Thơ tám chữ.

Câu 2. Khổ thơ thứ (1) gieo vần ở những tiếng nào?

- A. Đình- mình, ta- bà- là
- B. Đình- mình, ta- cha- bà
- C. Đình- mình- ta, sống - ông
- D. Đình- mình, sống- ông- bà,

Câu 3. Đoạn thơ là lời bày tỏ cảm xúc của ai?

- A. Người cha
- B. Người mẹ
- C. Người con
- D. Người bà

Câu 4. Chủ đề của đoạn thơ là gì?

- A. Tình cảm gia đình.
- B. Tình yêu quê hương đất nước.
- C. Tình yêu thiên nhiên.
- D. Tình cảm cha con

Câu 5. Biện pháp tu từ nào được sử dụng ở khổ thơ (3)?

- A. So sánh
- B. Ẩn dụ
- C. Hoán dụ
- D. Nhân hóa

Câu 6. Từ “gia đình” thuộc từ loại nào?

A. Danh từ

C. Tính từ

B. Động từ

D. Đại từ

Câu 7. Qua hai câu thơ cuối, em cảm nhận được điều gì về người cha?

A. Cha yêu thương con suốt cuộc đời

B. Cha chăm sóc con suốt cuộc đời

C. Cha an ủi con mọi nơi, mọi lúc

D. Cha là điểm tựa về mọi mặt cho con trong suốt cuộc đời

Câu 8. Tình cảm nào của “con” với gia đình được thể hiện trong ngữ liệu thơ trên?

A. Thấu hiểu, tự hào, trân trọng

B. Tự hào, yêu thương, trân trọng

C. Tự hào, yêu thương, biết ơn, trân trọng

D. Thấu hiểu, yêu thương, biết ơn.

Câu 9(1,0 điểm): Theo em, qua đoạn thơ trên, tác giả muốn gửi tới mỗi chúng ta thông điệp gì?

Câu 10(1,0 điểm): Từ những điều cảm nhận ở đoạn thơ trên, hãy chia sẻ những điều em mong muốn về gia đình mình.

Phần II. Viết (4,0 điểm)

Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em.

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

<https://www.vnteach.com>

----- Hết -----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I

Môn : Ngữ văn 6

Năm học: 2022 – 2023

(Thời gian làm bài: 90 phút)

(Bộ sách Cánh Diều)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	A	0,5
	2	A	0,5
	3	C	0,5
	4	A	0,5
	5	A	0,5
	6	A	0,5
	7	D	0,5
	8	C	0,5
	9	- HS nêu được thông điệp tác giả gửi tới: + Gia đình là vô cùng quan trọng với mỗi con người + Gia đình, cha mẹ luôn yêu thương , che chở, nâng đỡ cho ta trong cuộc đời + Hãy luôn yêu thương và trân quý tình cảm gia đình, biết ơn ông bà, cha mẹ.	1,0
	10	Mong muốn của em: - Gia đình luôn hoà thuận, yêu thương, luôn rộn rã tiếng cười - Cha mẹ luôn khoẻ mạnh, không phải vất vả, bươn chải ...	1,0
II		LÀM VĂN	4,0
		<i>Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em.</i>	
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự : Mở bài giới thiệu được trải nghiệm của em; thân bài kể diễn biến trải nghiệm; kết bài kết thúc trải nghiệm và rút ra bài học.	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề : Trải nghiệm đáng nhớ của em. Ngôi kể thứ nhất.	0,25
		c. Triển khai nội dung tự sự 1. Mở bài - Giới thiệu về trải nghiệm của em + Trải nghiệm ấy diễn ra đã bao lâu rồi? + Đó là một trải nghiệm vui hay buồn? 2. Thân bài - Giới thiệu chung về trải nghiệm đó:	2,5

	+ Thời gian cụ thể xảy ra trải nghiệm (ngày nào/ mùa nào/ năm nào) + Không gian xảy ra trải nghiệm (trung tâm, lớp học, phòng ngủ, hồ bơi...) + Lúc xảy ra trải nghiệm, em đang ở cùng với những ai? (ai đã chứng kiến và tham gia vào trải nghiệm của em?) - Kể lại các sự việc đã xảy ra trong trải nghiệm theo một trình tự hợp lí: + Trải nghiệm đó bắt đầu bằng hoạt động nào của em? + Sau đó, những điều gì đã xảy ra? Có gì đó đặc biệt khác với mọi ngày dẫn đến việc em có một trải nghiệm khó quên? + Em đã làm gì để giải quyết tình huống đó? + Kết quả của trải nghiệm đó là gì? (mặt tốt/ xấu) + Trải nghiệm đó đã tác động đến em và mọi người xung quanh như thế nào? + Em có những suy nghĩ gì sau khi câu chuyện đó xảy ra? 3. Kết bài - Nêu những ý nghĩa của trải nghiệm đó đối với bản thân em: + Em cảm nhận như thế nào về trải nghiệm đó? (quan trọng, khó quên...) + Trải nghiệm đó giúp em thay đổi bản thân như thế nào?	
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp:</i> đảm bảo đúng chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.	0,5
	<i>e. Sáng tạo:</i> Sử dụng lời văn của bản thân; có sự sáng tạo, tự nhiên và hấp dẫn.	0,5

*** Lưu ý:**

- Trên đây là những yêu cầu có tính định hướng nên giáo viên cần tôn trọng những nhận thức cá nhân của học sinh, tổ chấm cần trao đổi thống nhất cách cho điểm cho phù hợp với thực tế bài làm của học sinh. Khuyến khích bài làm có tính sáng tạo, hành văn tốt, có kĩ năng tạo lập văn bản.

- Giáo viên cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh trường hợp đếm ý cho điểm.

- Do đặc trưng môn Ngữ văn nên giáo viên cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng hướng dẫn chấm và thang điểm.

- Giáo viên cần vận dụng đầy đủ các thang điểm. Tránh tâm lí ngại cho điểm tối đa. Cần quan niệm rằng một bài đạt điểm tối đa vẫn là một bài làm có thể còn những sơ suất nhỏ.

-----Hết-----